TRƯỜNG THPT VÕ NGUYÊN GIÁP
Tổ Ngoại ngữ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 2
MÔN: TIẾNG ANH 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 60 PHÚT

TT	Kỹ năng	Đơn vị kiến thức/kỹ năng	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức								*Tổng Số CH/ bài*	
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
				TN	*TL*	*TN*	*TL*	*TN*	*TL*	*TN*	*TL*	*TN*	*TL*
I.	**LISTENING**	1. Nghe một đoạn hội thoại/ độc thoại trong khoảng 3 phút (khoảng 170 – 200 từ) để trả lời các dạng câu hỏi có liên quan đến các chủ đề : -GENDER EQUALITY. - VIET NAM AND INTERNATIONAL ORGANISATIONS - NEW WAYS TO LEARN *(True/False)*	**Nhận biết:** - Nghe lấy thông tin chi tiết về các chủ điểm đã học.	2								2	
			Thông hiểu: - Hiểu nội dung chính của đoạn độc thoại / hội thoại điểm tìm câu trả lời đúng.			2						2	
			Vận dụng: - Nắm được ý chính của bài nghe để đưa ra câu trả lời phù hợp. - Tổng hợp thông tin từ nhiều chi tiết, loại trừ các chi tiết sai điểm tìm câu trả lời đúng.					1				1	
		2. Nghe một đoạn hội thoại/ độc thoại khoảng 3 phút (khoảng 170 – 200 từ) liên quan đến các chủ đề nêu trên. -GENDER EQUALITY - VIET NAM AND INTERNATIONAL ORGANISATIONS - NEW WAYS TO LEARN	**Nhận biết:** - Nghe lấy thông tin chi tiết về các chủ điểm đã học.	2								2	
			Thông hiểu: - Hiểu nội dung chính của đoạn độc thoại / hội thoại để tìm câu trả lời đúng.			2						2	
			Vận dụng: - Nắm được ý chính của bài nghe để đưa ra câu trả lời phù hợp.										

			- Tổng hợp thông tin từ nhiều chi tiết, loại trừ các chi tiết sai để tìm câu trả lời đúng.										
II.	**LANGUAGE**	**Pronunciation** - Dạng phát âm của phụ âm kép và trọng âm của từ có 3 âm tiết trở lên. - Sentence stress (trọng âm của câu) *(MCQs)*	**Nhận biết:** - Biết cách phát âm các nguyên âm đơn, nguyên âm đôi, phụ âm, tổ hợp phụ âm, trọng âm từ, trọng âm của câu thông qua các từ vựng theo chủ điểm đã học.	2								2	
			Thông hiểu: + Phân biệt được các âm trong phần nghe.			2						2	
			Vận dụng: + Vận dụng vào kỹ năng nghe và nói các nội dung liên quan đến phụ âm kép và trọng âm của từ có 3 âm tiết trở lên và trọng âm của câu.										
		Vocabulary Từ vựng theo các chủ điểm liên quan đến: - GENDER EQUALITY. - VIET NAM AND INTERNATIONAL ORGANISATIONS - NEW WAYS TO LEARN *(MCQs)*	**Nhận biết:** - Nhận ra/nhớ lại/liệt kê được các từ vựng theo chủ điểm đã học.										
			Thông hiểu: - Hiểu, phân biệt được các từ loại theo chủ điểm đã học. - Nắm được các mối liên kết của từ trong ngữ cảnh, bối cảnh tương ứng.			2						2	
			Vận dụng: - Vận dụng được từ vựng đã học vào các kỹ năng.					1				1	
		Grammar Các kiến thức ngữ pháp: - Passive voice with modals.	**Nhận biết:** - Nhận ra các kiến thức ngữ pháp đã học.	2								2	

		- competitive , superlative & equal comparison. - Relative clauses. *(MCQs)*	**Thông hiểu:** - Hiểu và phân biệt các kiến thức ngữ pháp.										
			Vận dụng: - Vận dụng những kiến thức ngữ pháp đã học vào bài viết / nghe / đọc.							2		2	
III.	**READING**	**1. Reading comprehension** Hiểu được bài đọc có độ dài khoảng 220-250 từ về các chủ điểm: - GENDER EQUALITY. - VIET NAM AND INTERNATIONAL ORGANISATIONS - NEW WAYS TO LEARN - *(Cloze test)*	**Nhận biết:** - Nhận ra các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản.	1								1	
			Thông hiểu: - Phân biệt được các đặc điểm, đặc trưng của các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản,										
			Vận dụng: - Sử dụng được kiến thức kĩ năng trong các tình huống mới.					2				2	
		2. Reading comprehension Hiểu được nội dung chính và nội dung chi tiết đoạn văn bản có độ dài khoảng 220-250 từ, xoay quanh các chủ điểm. - GENDER EQUALITY. - VIET NAM AND INTERNATIONAL ORGANISATIONS - NEW WAYS TO LEARN *(MCQs)*	**Nhận biết:** - Nhận biết các thông tin chi tiết trong bài đọc.	2								2	
			Thông hiểu: - Hiểu ý chính của bài đọc.										
			Vận dụng: - Đoán nghĩa của từ trong văn cảnh. - Phân tích, tổng hợp ý chính của bài đọc để chọn câu trả lời phù hợp.					2		1		3	
IV.	**WRITING**	**1. Controlled** Cách dùng từ, cấu trúc, cú pháp. *(Error identification)*	**Nhận biết:** - Nhận diện dùng từ, cấu trúc, cú pháp trong các bài thông qua tìm lỗi sai có liên quan đến các chủ	1								1	

			điểm ngữ pháp đã học ở bài 6, 7, 8										
		2. Guided Viết lại câu dùng từ gợi ý hoặc từ cho trước. *(Sentence transformation / Sentence building)*	**Thông hiểu:** - Hiểu câu gốc và sử dụng các từ gợi ý để viết lại câu sao cho nghĩa không thay đổi.(dựa trên các chủ điểm ngữ pháp đã học ở Unit 6, 7, 8)			1	2		2		1	1	5
Tổng				***12***		***9***	***2***	***6***	***2***	***3***	**1**	**30**	**5**

Lưu ý:

- Với câu hỏi ở mức độ nhận biết và thông hiểu thì mỗi câu hỏi cần được ra ở một chỉ báo của mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá tương ứng (1 gạch đầu dòng thuộc mức độ đó).

- Số câu hỏi mang tính đề xuất và do ban biên soạn xác định cụ thể khi xây dựng đề kiểm tra.